

DANH SÁCH

Học viên được công nhận cấp chứng chỉ tiếng Pháp Quốc gia trình độ B

(Kèm theo Quyết định số: 422 /QĐ-ĐHTDM ngày 19 tháng 4 năm 2016 của Hiệu trưởng Trường Đại học Thủ Dầu Một)

STT	SỐ BÁO DANH	HỌ	TÊN	NGÀY SINH	NƠI SINH	GIỚI TÍNH	ĐIỂM				ĐIỂM TB	KẾT QUẢ	XẾP LOẠI	GHI CHÚ
							NGHE	ĐỌC	VIẾT	NÓI				
1	PB16C1.023	Lê Bích	Thảo	1982	Bình Dương	Nữ	9	9	9	7	8.5	ĐẠT	GIỎI	
2	PB16C1.022	Đặng Nguyễn Thanh	Thảo	02/05/1987	Bình Dương	Nữ	8.5	8.5	7.5	7.5	8	ĐẠT	GIỎI	
3	PB16C1.014	Nguyễn Thị Hồng	Loan	20/01/1987	Bình Dương	Nữ	8.5	8.5	7.5	6	7.6	ĐẠT	KHÁ	
4	PB16C1.020	Huỳnh Thị Thanh	Tâm	25/01/1977	Bình Dương	Nữ	8	8	7.5	7	7.6	ĐẠT	KHÁ	
5	PB16C1.010	Nguyễn Thị Diệu	Hiền	27/12/1978	Bình Dương	Nữ	8	9	6.5	6	7.4	ĐẠT	KHÁ	
6	PB16C1.025	Lưu Thị	Thảo	12/01/1976	Thanh Hóa	Nữ	8.5	8.5	6	6	7.3	ĐẠT	KHÁ	
7	PB16C1.027	Nguyễn Huỳnh Anh	Thư	04/10/1987	Bình Dương	Nữ	8.5	8.5	6	6	7.3	ĐẠT	KHÁ	
8	PB16C1.007	Trần Thị Hiếu	Hạnh	24/04/1971	Đà Nẵng	Nữ	8	8	6.5	6	7.1	ĐẠT	KHÁ	
9	PB16C1.017	Lê Minh	Nguyệt	19/10/1977	Bình Dương	Nữ	8	8	6.5	6	7.1	ĐẠT	KHÁ	
10	PB16C1.004	Lê Thị Minh	Giang	30/10/1975	Bình Dương	Nữ	7	8.5	6.5	6	7	ĐẠT	KHÁ	
11	PB16C1.011	Lê Thị Mộng	Hồng	20/12/1984	Bình Dương	Nữ	8.5	9	5.5	6	7.3	ĐẠT	TRUNG BÌNH	
12	PB16C1.001	Hoàng Thị Vân	An	03/02/1984	TP. Hồ Chí Minh	Nữ	8.5	8.5	5	6	7	ĐẠT	TRUNG BÌNH	
13	PB16C1.016	Trần Thị	Nguyệt	10/09/1976	Hà Tĩnh	Nữ	8	7.5	7.5	5	7	ĐẠT	TRUNG BÌNH	
14	PB16C1.024	Phạm Thị Thanh	Thảo	29/06/1979	Sông Bé	Nữ	8.5	8	6.5	5	7	ĐẠT	TRUNG BÌNH	
15	PB16C1.008	Huỳnh Thị Mỹ	Hạnh	07/07/1977	Bình Dương	Nữ	7.5	8	6	6	6.9	ĐẠT	TRUNG BÌNH	
16	PB16C1.006	Đặng Tuấn	Hạnh	03/08/1967	Bình Dương	Nữ	8	8	6	5	6.8	ĐẠT	TRUNG BÌNH	
17	PB16C1.018	Tô Thu	Nhận	05/05/1973	Thái Bình	Nữ	8	8	6	5	6.8	ĐẠT	TRUNG BÌNH	
18	PB16C1.009	Đặng Thị Thu	Hiền	27/12/1970	Lào Cai	Nữ	7.5	8	6	5	6.6	ĐẠT	TRUNG BÌNH	
19	PB16C1.013	Vương Thị Khánh	Linh	17/06/1981	Bình Dương	Nữ	8	7.5	5	6	6.6	ĐẠT	TRUNG BÌNH	

STT	SỐ BÁO DANH	HỌ	TÊN	NGÀY SINH	NƠI SINH	GIỚI TÍNH	ĐIỂM				ĐIỂM TB	KẾT QUẢ	XẾP LOẠI	GHI CHÚ
							NGHE	ĐỌC	VIẾT	NÓI				
20	PB16C1.030	Nguyễn Thị	Yến	16/05/1979	Hòa Định	Nữ	8	8	4.5	6	6.6	ĐẠT	TRUNG BÌNH	
21	PB16C1.002	Trần Thị	Bích	16/07/1977	Phú Thọ	Nữ	8	8	5	5	6.5	ĐẠT	TRUNG BÌNH	
22	PB16C1.015	Hoàng Thị	Nga	28/06/1975	Lâm Đồng	Nữ	8	8	5	5	6.5	ĐẠT	TRUNG BÌNH	
23	PB16C1.005	Nguyễn Thị Mỹ	Hằng	01/01/1983	Bình Dương	Nữ	8	8.5	4	5	6.4	ĐẠT	TRUNG BÌNH	
24	PB16C1.019	Trần Thị Kim	Oanh	20/01/1990	Bình Dương	Nữ	7	8	5.5	5	6.4	ĐẠT	TRUNG BÌNH	
25	PB16C1.026	Bùi Thị	Thu	14/09/1986	Hòa Bình	Nữ	8	8	4	5	6.3	ĐẠT	TRUNG BÌNH	
26	PB16C1.028	Nguyễn Thị Thanh	Trúc	05/11/1976	Bình Dương	Nữ	7.5	7.5	5	5	6.3	ĐẠT	TRUNG BÌNH	
27	PB16C1.012	Tô Thị Mỹ	Linh	20/09/1995	Sông Bé	Nữ	5.5	5.5	5	7	5.8	ĐẠT	TRUNG BÌNH	
28	PB16C1.003	Nguyễn Thị Hải	Đăng	02/07/1995	Bình Dương	Nữ	5	6	5	6	5.5	ĐẠT	TRUNG BÌNH	

Tổng danh sách gồm có 28 học viên được cấp chứng chỉ./.

GIÁM ĐỐC TRUNG TÂM NGOẠI NGỮ



ThS. Nguyễn Văn Hùng

Bình Dương, Ngày 19 tháng 4 năm 2016

HIỆU TRƯỞNG



PGS-TS. Nguyễn Văn Hiệp